

Số: 198/2025/QĐST-HNGĐ.

*Cầu Giấy, ngày 19 tháng 6 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 396 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; **Điều 37** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm thụ lý số 234/2025/TLST-HNGĐ ngày 03-6-2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Ông Vũ Đình L, sinh năm 1969, địa chỉ: Số 93 hẻm 67 ngách 39 ngõ 78 phố Trần B, tổ 35, phường Mai D, quận Cầu G, thành phố Hà Nội.

2. Bà Lê Thị Hồng Y, sinh năm 1972, địa chỉ: Số 93 hẻm 67 ngách 39 ngõ 78 phố Trần B, tổ 35, phường Mai D, quận Cầu G, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hôn nhân:

Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 25-05-1995 tại UBND phường Nguyễn T (nay là phường Thịnh Q), quận Đống Đ, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Do tính chất công việc nên vợ chồng thường xuyên sống xa nhau, dẫn đến tình cảm phai nhạt. Cả hai đã cố gắng tìm biện pháp hàn gắn tình cảm nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, không thể hòa hợp tình cảm và không còn yêu thương nhau. Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không hạnh phúc nên xin thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo

dài nên công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2]. Về con chung:

Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y có 01 con chung là chị Vũ Trâm A, sinh ngày 22-12-1995, hiện đã trưởng thành, trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Xét thấy: Chị Vũ Trâm A là con chung của ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y đã trưởng thành nên không phát sinh quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung khi ly hôn. Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Tài sản chung: Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Công nợ chung: Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y Công xác nhận không phát sinh nghĩa vụ trả nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Bà Lê Thị Hồng Y tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn nên được ghi nhận.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11-6-2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành nhưng hai bên đương sự không thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y. Ông Vũ Đình L chấm dứt hôn nhân với bà Lê Thị Hồng Y.

- Về con chung: Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y có 01 con chung là chị Vũ Trâm A, sinh ngày 22-12-1995, hiện đã trưởng thành nên không giải quyết trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Ông Vũ Đình L và bà Lê Thị Hồng Y xác nhận không phát sinh nghĩa vụ trả nợ chung và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Bà Lê Thị Hồng Y tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) bà Lê Thị Hồng Y đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0047310 ngày 03-6-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Bà Lê Thị Hồng Y đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự.*
- *VKSND Q.Cầu Giấy.*
- *Chi cục THADS Q.Cầu Giấy.*
- *UBND phường Nguyễn Trãi (nay là phường Thịnh Quang), quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (Giấy CNKH số 116 ngày 25-5-1995).*
- *Lưu HS/VPTA.*

**Thẩm phán**

**Lê Trí Cường**